

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THỦY
TỈNH HÒA BÌNH**

Số: 107/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Yên Thủy, ngày 24 tháng 9 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2019/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Đinh Thị P, sinh năm 1975

Địa chỉ: Xóm Liên Tiến, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy tỉnh Hòa Bình

- Bị đơn: Trịnh Đình C, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Xóm Liên Tiến, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy tỉnh Hòa Bình

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Thủy tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị P và anh Trịnh Đình C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a/ Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị Phượng và

anh Trịnh Đình C

b/ Về con chung: Có 01 con chung là Trịnh Văn N, sinh ngày 20/8/1993. Đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết.

c/ Về tài sản, công nợ chung:

- Về tài sản chung: Chị Đình Thị P và anh Trịnh Đình C có 01 ngôi nhà và công trình phụ có giá trị là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) nằm trên diện tích đất 489,7² giá trị đất là 240.000.000đ (hai trăm bốn mươi triệu đồng) chị P và anh C tự thỏa thuận như sau: Chị Đình Thị P được sở hữu, sử dụng diện tích đất 317,2m² có cạnh phía Đông giáp đường liên thôn Đồi 2, phía Tây giáp đường nội thôn, phía Nam giáp đất ông Trần Văn T, phía Bắc giáp đất ông Trịnh Đình C. Anh Trịnh Đình C được sở hữu, sử dụng 01 ngôi nhà cấp 4 và công trình phụ nằm trên diện tích đất 172,5m² có cạnh phía Đông giáp đường liên thôn Đồi 2, phía Tây giáp đường nội thôn, phía Nam giáp đất bà Đình Thị P, phía Bắc giáp đất ông Trần văn T.

Công nợ chung: Chị Đình Thị P, anh Trịnh Đình C, Ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Thủy thỏa thuận: Chị Đình Thị P có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Thủy số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) tiền vay gốc và tiền lãi phát sinh.

d. Về án phí: Chị Đình Thị P thỏa thuận nhận nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, và thỏa thuận nhận nộp 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 8.300.000đ (tám triệu ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003944 ngày 29/7/2019 của Chi cục thi hành án huyện Yên Thủy. Chị Đình Thị P còn được hoàn lại số tiền 4.150.000đ (Bốn triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- *TAND tỉnh Hòa Bình*
- *THADS huyện Yên Thủy*
- *VKSND huyện Yên Thủy*
- *UBND xã Ngọc Lương*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Bùi Văn Cường